

Số: 260 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 03 tháng 8 năm 2015

THÔNG BÁO**Kết luận của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Yên Bái**

Ngày 24 tháng 7 năm 2015, Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải đã đi thăm và làm việc với lãnh đạo tỉnh Yên Bái về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2015; phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2015. Cùng đi và dự buổi làm việc với Phó Thủ tướng có đại diện lãnh đạo các Bộ: Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Chính phủ.

Tại buổi làm việc sau khi nghe Chủ tịch Ủy ban dân tỉnh báo cáo kết quả phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2015; tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2015; phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2015 và một số đề xuất, kiến nghị; ý kiến lãnh đạo các Bộ, cơ quan; Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải đã kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Đánh giá cao sự nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn và những thành tựu đạt được của Đảng bộ, chính quyền, lực lượng vũ trang và đồng bào các dân tộc tỉnh Yên Bái trong những năm qua vẫn duy trì được đà tăng trưởng (bình quân 5 năm 2011 - 2015 đạt 11,33%). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực (năm 2010, nông, lâm nghiệp, thủy sản 33,05%, công nghiệp, xây dựng 34,11%, dịch vụ 32,84%; năm 2015 tương ứng 25% - 35,7% - 39,3%). Thu nhập bình quân đầu người năm 2014 đạt 25 triệu đồng, tăng 2,1 lần so với năm 2010. Sản xuất công nghiệp đã có những chuyển biến đáng kể; sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định, đảm bảo an ninh lương thực; các ngành dịch vụ phát triển khá; xuất khẩu duy trì tốc độ tăng trưởng cao; tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh; các chính sách an sinh và phúc lợi xã hội tiếp tục được bảo đảm; quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Thay mặt Thủ tướng Chính phủ, biểu dương những kết quả đã đạt được về phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Yên Bái.

Về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2015: Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) tăng 9,39% so cùng kỳ. Sản xuất nông, lâm nghiệp tiếp tục phát triển ổn định và đạt kết quả khá; sản xuất công nghiệp đang dần được phục hồi. Kim ngạch xuất khẩu trực tiếp đạt 50,1% kế hoạch; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt khá. Chương trình xây dựng nông thôn mới đã được triển khai tích cực (đã có 02 xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới)... Các chế độ chính

sách đối với người có công, hộ nghèo, đồng bào vùng đặc biệt khó khăn được triển khai kịp thời, đời sống nhân dân ổn định. Công tác cải cách hành chính đã được quan tâm chỉ đạo thực hiện, chú trọng cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Tuy nhiên, Yên Bái vẫn là một tỉnh nghèo, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiếu và lạc hậu; quy mô nền kinh tế nhỏ bé. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm; chuyển dịch cơ cấu trong nội bộ từng ngành, lĩnh vực còn hạn chế, chưa thật sự rõ nét; chất lượng nguồn lao động còn thấp; thiên tai thường xuyên xảy ra... Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn còn hạn chế, hiệu quả thấp, chưa quan tâm đào tạo lao động có chất lượng cao, việc đào tạo nghề còn phân tán chưa tập trung. Cổ phần hóa doanh nghiệp đạt mức thấp.

II. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ mà Tỉnh đặt ra cho năm 2015 và các năm tiếp theo, Tỉnh cần tập trung một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đề ra trong số Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 02 tháng 07 năm 2015, nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2015, phấn đấu hoàn thành, vượt kế hoạch 5 năm 2011-2015 và mục tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh Khóa XIV đề ra.

2. Tập trung chỉ đạo và thực hiện tốt Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, trong đó chú trọng kiện toàn nhân sự các cấp.

3. Tiếp tục phát huy lợi thế về địa lý, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, du lịch, thủy điện, vùng nguyên liệu: gỗ, cây dược liệu,... để phát triển công nghiệp vật liệu xây dựng, khai khoáng, chế biến nông lâm sản, dịch vụ thương mại nhanh và bền vững, gắn với cơ sở công nghiệp chế biến và tiêu thụ sản phẩm, quản lý, khai thác và chế biến tài nguyên khoáng sản có hiệu quả, không xuất khẩu nguyên liệu thô, hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến môi trường sinh thái và kết cấu hạ tầng giao thông.

4. Tỉnh cần quan tâm tập trung các nguồn lực đầu tư cho phát triển cơ sở hạ tầng (kể cả nguồn vốn ODA), xã hội hóa đầu tư bằng các hình thức BOT, BO, BTO, PPP... và các hình thức khác, không ngừng cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho thu hút đầu tư vào địa phương. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

Thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, xây lắp, sản xuất chế biến nông, lâm sản. Tạo điều kiện để các doanh nghiệp tiếp cận vốn, thị trường tiêu thụ sản phẩm, kiểm soát việc thu mua nguyên vật liệu đầu vào, tránh tình trạng tranh mua,

tranh bán một số nguyên liệu đầu vào phục vụ cho công nghiệp chế biến nông lâm sản.

5. Tập trung đào tạo, phát triển nguồn nhân lực. Tái cơ cấu ngành, lĩnh vực có hiệu quả; từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế, trong đó chú trọng chuyển dịch cơ cấu trong nông nghiệp, phát triển rừng; phát triển khoa học công nghệ, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến vào sản xuất và đời sống.

6. Lồng ghép, thực hiện tốt các chương trình xóa đói, giảm nghèo. Không để xảy ra thiếu đói, dịch bệnh; triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo tại các huyện nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ. Có các biện pháp huy động tổng hợp các nguồn lực để thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ các đối tượng khó khăn, ổn định và cải thiện đời sống cho nhân dân, xóa đói giảm nghèo bền vững; ổn định dân cư, nhất là ổn định dân di cư tự do, tái định cư các dự án thủy điện trong vùng. Chủ động phương án phòng, chống lụt bão, sạt lở đất, đặc biệt ở các địa bàn có nguy cơ cao trong mùa mưa bão.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về ưu tiên bố trí nguồn vốn hằng năm đối với chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu để thực hiện di dân ra khỏi vùng nguy hiểm, do lũ quét, sạt lở: Trước mắt, Tỉnh chủ động rà soát khu dân cư bị ảnh hưởng nặng nề do biến đổi khí hậu, bố trí ngân sách địa phương để di dân ra khỏi khu vực nguy hiểm; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu trong quá trình hoàn thiện Quyết định sửa đổi Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010 ban hành các nguyên tắc tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011 - 2015.

2. Về ưu tiên bố trí nguồn lực cao hơn so với các vùng khác cho Chương trình xây dựng nông thôn mới ở vùng Tây Bắc (trong đó có Yên Bái): Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu theo hướng đề xuất ưu tiên các tỉnh miền núi trong quá trình phân bổ nguồn lực trong Chương trình xây dựng nông thôn mới, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Về bổ sung tiêu chí trong quá trình xây dựng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước, tiêu chí phân bổ ngân sách chi thường xuyên giai đoạn 2016 - 2020 đối với các tỉnh miền núi, địa hình đồi núi cao chia cắt, đi lại khó khăn (trong đó có Yên Bái): Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu trong quá trình hoàn thiện Quyết định sửa đổi Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010 ban hành các nguyên tắc tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011 - 2015.

4. Về bổ sung vốn thực hiện dự án bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011 - 2015: Tỉnh chủ động thực hiện và giải ngân số vốn được giao năm 2015. Trong kế hoạch trung hạn 2016 - 2020 sẽ thực hiện hỗ trợ trong Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững.

5. Về tăng hỗ trợ vốn để triển khai thực hiện các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu trong quá trình hoàn thiện Quyết định sửa đổi Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010 ban hành các nguyên tắc tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011 - 2015.

6. Về bố trí vốn để đầu tư xây dựng các công trình cấp điện nông thôn giai đoạn 2016 - 2020: Giao Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tổng hợp trong kế hoạch trung hạn 2016 - 2020 theo quy định của Luật Đầu tư công. Trong đó, ưu tiên cho các thôn, bản chưa có điện trên địa bàn thuộc vùng di dân xây dựng thủy điện Thác Bà.

7. Về đầu tư xây dựng lưới điện cao thế trạm biến áp 110 kV Văn Yên, trạm biến áp 110 kV Ba Khe; đường dây 110kV Yên Bái - Nghĩa Lộ: Bộ Công Thương đôn đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam đẩy nhanh tiến độ dự án hoàn thành đúng thời hạn đề ra.

8. Về nộp tiền sử dụng nước và hạch toán khoản chi phí để bổ sung vào giá bán điện của Công ty Cổ phần thủy điện Thác Bà: Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các cơ quan liên quan xem xét, xử lý theo thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

9. Về hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ tỉnh Yên Bái và chợ đầu mối về nông lâm sản Khu vực phía Tây của tỉnh: Tỉnh chủ động bố trí ngân sách địa phương và huy động nguồn vốn hợp pháp khác tham gia đầu tư theo các hình thức BOT, PPP... Bộ Công Thương xem xét, hỗ trợ cho Tỉnh thực hiện.

10. Về hỗ trợ vốn cho các Dự án bố trí dân cư vùng thiên tai, lũ ống, lũ quét và sạt lở đất giai đoạn 2016 - 2020: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp trong kế hoạch trung hạn 2016 - 2020 theo quy định của Luật Đầu tư công.

11. Hỗ trợ kinh phí cho 25 danh mục hồ chứa nước có nguy cơ mất ổn định cao đảm bảo an toàn hồ chứa nước: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp đưa vào Chương trình bảo đảm an toàn hồ chứa nước để bố trí vốn từ nguồn vốn vay dự án WB8 và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Về đầu tư đề chống lũ kết hợp đường giao thông khu vực xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các Bộ liên quan kiểm tra cụ thể, đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

13. Về hỗ trợ vốn đầu tư đường tránh ngập thành phố Yên Bái; cầu Tuần Quán: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp vào kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 theo quy định của Luật Đầu tư công.

14. Về đầu tư các dự án giao thông: Kết nối quốc lộ 70 tại km 93 với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai tại nút giao IC15 (đoạn Khánh Hòa - Văn Yên); kết nối quốc lộ 32 tại thị xã Nghĩa Lộ với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai tại nút giao IC14 (đoạn Nghĩa Lộ - Mậu A); kết nối quốc lộ 32 tại km 227

+100 với đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai tại nút giao IC15 (đoạn Đông An – Gia Hội); kết nối quốc lộ 70 tại km 68 với đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai tại nút giao IC14 (đoạn Tân Nguyên - Mậu A); cầu Hồng Hà và đường dẫn hai đầu cầu: Tỉnh rà soát sắp xếp theo thứ tự ưu tiên; trên cơ sở làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp bố trí vào nguồn vốn ODA và các nguồn vốn hợp pháp khác trong kế hoạch trung hạn 2016 - 2020 theo quy định của Luật Đầu tư công.

15. Về nâng mức hỗ trợ bảo vệ rừng, nước sạch nông thôn; chuyển rừng phòng hộ nghèo sang rừng sản xuất: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, xử lý; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Chỉ đạo Tây Bắc;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Yên Bái;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, KTN, QHQT;
- Lưu: VT, V.III (3b). Thg 36

**KT. BỘ TRƯỞNG CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp